

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 30/2019/ HSST

Ngày: 29/3/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Nguyễn Đức Anh.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Trần Văn Luyện.**

2. Bà **Thái Thị Hiền.**

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Lê Văn Đạt** – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đô Lương

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương – tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2019/HSST ngày 08/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn S, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1984. Nơi cư trú: xóm 10, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Châu, sinh năm 1949 và bà Phạm Thị Cẩn, sinh năm 1950; Vợ: Trần Thị Lan, sinh năm 1989; con: có ba con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Năm 2014 bị Công an huyện Đô Lương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “đánh bạc” đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2018 đến ngày 09/01/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trần Văn S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018, Trần Văn S sinh năm 1984 trú tại xóm 10, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An bắt xe buýt đi từ nhà ở của mình lên hướng huyện Tân Kỳ mục đích mua pháo về để sử dụng trong dịp tết. Khi lên đến dốc Truong Dong, thuộc xã Giang Sơn Đông, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thì Trần Văn S xuống xe buýt, gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Trần Văn S hỏi người đàn ông này: “Anh có pháo không, để cho em năm cục về chơi tết” (ý của S hỏi người đàn ông này có bán pháo không, có thì bán cho S 05 bánh pháo về để sử dụng), người này trả lời: “Có”. Hai bên trao đổi, thống nhất giá cả 01 bánh pháo loại 36 quả có giá 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Tổng 05 (năm) bánh pháo có giá 3.500.000 đồng (Ba triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng được bớt 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), Trần Văn S chỉ phải đưa cho người đàn ông này 3.400.000 đồng (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền, người đàn ông này lấy trong bụi cây bên đường một thùng catton, bên trong có 05 (năm) bánh pháo, màu đỏ, loại 36 quả, do nước ngoài sản xuất. Trần Văn S nhận số pháo trên và bắt xe về nhà tại xóm 10, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An cất giấu. Đến khoảng 20 giờ ngày 31 tháng 12 năm 2018, Trần Văn S mượn xe mô tô của hàng xóm là chị Phan Thị Nhuận, BKS: 52T5-3455, bỏ số pháo đã mua trước đó vào giữa xe rồi đi ra đoạn Nghĩa Trang xã Đông Sơn, huyện Đô Lương để chuẩn bị sử dụng đón tết Dương Lịch thì bị tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở để làm việc.

Ngày 31/12/2018, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã thành lập hội đồng mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại, tổng khối lượng 5 (năm) khối hình vuông, bọc giấy màu đỏ, loại 36 quả thu giữ của Trần Văn S có khối lượng là 7,064 Kg (Bảy phẩy không trăm sáu mươi tư Ki lô gam)

Tại bản kết luận giám định số 116/KL-PC09(CN) ngày 05/01/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu vật thu giữ của Trần Văn S gửi đi giám định là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ)

Vật chứng của vụ án: Đối với 05 (năm) khối pháo hình vuông, kích thước (15x15x15)cm, được bọc giấy màu đỏ, có chữ nước ngoài, bên trong có 36 quả trụ hình tròn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã lấy 01 khối mang đi giám định, còn lại 04 (bốn) khối pháo hình vuông được niêm phong lại trong 01 (một) thùng bìa catton màu nâu, kích thước (45x30x20) cm đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an huyện Đô Lương.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Jupiter, màu xám bạc, BKS: 52T5-3455 mà Trần Văn S sử dụng chở pháo là xe mượn của chị Phan Thị Nhuận. Chị Nhuận không biết việc S dùng xe để chở pháo nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã trả chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Phan Thị Nhuận.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKS- HS ngày 07/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố Trần Văn S về tội “ Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Văn S mức án tù 07 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 tháng đến 18 tháng. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Miễn hình phạt tiền cho các bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Trần Văn S phạm tội "Tàng trữ hàng cấm" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 20 giờ 20 ngày 31/12/2018, tại xã Đông Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Trần Văn S đã có hành vi tang trữ 05 bịch pháo nổ với trọng lượng 7,064 kg mục đích để sử dụng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Trần Văn S về tội "Tàng trữ hàng cấm" theo điểm c khoản 1 điều 191 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Đây là vụ án thuộc loại nghiêm trọng, pháo là sản phẩm rất nguy hiểm được nhà nước quản lý chặt chẽ, việc tàng trữ trái phép pháo nổ là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về cháy nổ và các tai nạn thương tâm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trật tự trị an xã hội, gây hoang mang dao động trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của nhân dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Chính vì vậy đưa các bị cáo ra xét xử công khai tại phiên tòa hôm nay và lên cho bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo Trần Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình, quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn và thực sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần này là lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được thưởng Huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo S tuy năm 2014 bị Công an huyện Đô Lương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc mà thời gian được coi là chưa bị xử phạt hành chính tính đến ngày phạm tội lần này đã hơn 03 năm, tính chất, mức độ lần phạm tội này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51. Nên theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao, không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xét chỉ cần lên cho các bị cáo án treo đủ nghiêm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng qua xác minh của cơ quan điều tra thì các bị cáo đang sống chung với vợ con tài sản không có gì đáng giá vì vậy không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Trong vụ án này, có đối tượng không rõ tên tuổi địa chỉ cụ thể đã bán pháo cho S. Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương đang tiếp tục điều tra làm rõ và đề nghị xử lý sau.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: Đối với 04 khối pháo nổ là vật cấm lưu thông nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Văn S** phạm tội “ Tàng trữ hàng cấm ”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; Điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Trần Văn S**. 07(bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2019).

Giao bị cáo Trần Văn S cho UBND xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 khối pháo nổ trong một thùng cattong màu nâu được niêm phong đúng quy định.

(Số vật chứng trên có tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương).

3. Bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn S có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Anh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 29 tháng 3 năm 2019

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Luyện và bà Thái Thị Hiền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2019/TLST-HS
ngày 08 tháng 3 năm 2019 đối với:

1. Bị cáo Trần Văn S, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1984 tại: xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Trú tại: Xóm 10, xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, không thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

* Các chứng cứ, tài liệu trong vụ án do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập đều hợp pháp

* Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”;

- Về điều luật áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3;

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: **Trần Văn S.** 07(bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2019).

Giao bị cáo Trần Văn S cho UBND xã Tràng Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả biểu quyết: 3/3;

4. Về các vấn đề khác:

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 04 khối pháo nổ trong một thùng cattong màu nâu được niêm phong đúng quy định.

(Số vật chứng trên có tại kho vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương).

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3

* Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Trần Văn S có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

* Giải thích chế định án treo cho bị cáo Trần Văn S.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút....., ngày 29 tháng 3 năm 2019

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Luyện

Thái Thị Hiền

Nguyễn Đức Anh

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đô Lương;
- Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Đức Anh